

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2899/TĐHYKPNT-TBDA

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 8 năm 2026

V/v mời các đơn vị có năng lực và quan tâm đến Dự toán mua sắm “Cung cấp dịch vụ di dời mô hình, thiết bị chuyên dùng và Hệ thống Learning Space của Trung tâm Kỹ năng và Sáng tạo Mô phỏng Lâm sàng”- Lần 3

Kính gửi: Quý nhà cung cấp.

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đang triển khai Dự toán mua sắm “Cung cấp dịch vụ di dời mô hình, thiết bị chuyên dùng và Hệ thống Learning Space của Trung tâm Kỹ năng và Sáng tạo Mô phỏng Lâm sàng”.

Để có cơ sở lập giá dự toán, nhà trường kính mời các đơn vị có đủ năng lực và quan tâm đến Dự toán mua sắm “Cung cấp dịch vụ di dời mô hình, thiết bị chuyên dùng và Hệ thống Learning Space của Trung tâm Kỹ năng và Sáng tạo Mô phỏng Lâm sàng” của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch gửi Thư báo giá được niêm phong về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch theo phụ lục bảng yêu cầu báo giá.

*** Thành phần hồ sơ gồm:**

1. Bảng báo giá dịch vụ (bao gồm toàn bộ chi phí như: thuế GTGT và các chi phí liên quan khác);

2. Hồ sơ năng lực;

3. Giấy phép đăng ký kinh doanh;

4. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 180 ngày.

Kính đề nghị Quý đơn vị gửi hồ sơ nêu trên bằng các hình thức sau:

1. Qua địa chỉ e-mail: thietbi@pnt.edu.vn

2. Trực tiếp về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Địa chỉ: Số 02 Dương Quang Trung, Phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian gửi: trước 16 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 8 năm 2026.

Chi tiết liên hệ: Bà Trần Hoàng Thùy Nhung, Chuyên viên Phòng Thiết bị - Dự án, số điện thoại: 0824 414 268.

**Lưu ý về tư cách hợp lệ của nhà thầu tham gia báo giá:*

- Đối với nhà thầu, nhà đầu tư trong nước: là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đối với nhà thầu, nhà đầu tư nước ngoài: có đăng ký thành lập, hoạt động theo pháp luật nước ngoài;

- *Hạch toán tài chính độc lập;*
- *Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;*
- *Có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư;*
- *Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 87 của Luật 22;*
- *Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.*

*** Yêu cầu chung**

1. Định nghĩa “Di dời”:

Di dời thiết bị, mô hình, vật tư, công cụ, dụng cụ và hóa chất là quá trình thực hiện đồng bộ các hoạt động kỹ thuật, nghiệp vụ và quản lý nhằm chuyển toàn bộ tài sản từ cơ sở Hòa Hưng đến cơ sở Tân Nhựt. Quá trình này bao gồm nhưng không giới hạn các công việc: kiểm kê, đối chiếu hồ sơ tài sản; đánh giá hiện trạng; phân loại tài sản theo tính chất kỹ thuật và mức độ rủi ro; xây dựng phương án di dời; tháo dỡ; đóng gói, đóng thùng, ghi nhãn; bốc xếp; vận chuyển; bảo quản trong suốt quá trình di dời; tái lắp đặt; căn chỉnh; sửa chữa hoặc thay thế các chi tiết hư hỏng được phát hiện trước khi tháo dỡ (nếu có); vệ sinh, kiểm tra kỹ thuật; hiệu chỉnh, hiệu chuẩn, kiểm định theo quy định hoặc theo yêu cầu của nhà sản xuất (đối với các thiết bị có yêu cầu); chạy thử, nghiệm thu, vận hành và bàn giao đưa vào sử dụng. Việc di dời phải bảo đảm an toàn lao động, an toàn sinh học (đối với hóa chất và thiết bị chuyên ngành), an toàn phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường, bảo đảm nguyên trạng tài sản, hạn chế tối đa hư hỏng, thất thoát, duy trì đầy đủ công năng và đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng theo thiết kế hoặc hướng dẫn của nhà sản xuất sau khi hoàn thành việc di dời.

2. Mô tả dịch vụ và yêu cầu:

- Khảo sát thực tế danh mục cần di dời, đánh giá rủi ro kỹ thuật và môi trường;
- Xây dựng phương án kỹ thuật chi tiết: quy trình tháo dỡ, đóng gói, vận chuyển và hiệu chỉnh;
- Lập báo giá bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện di dời, làm cơ sở để Trường lập dự toán và xác định giá gói thầu;
- Tư vấn giải pháp đảm bảo duy trì độ chính xác và an toàn cho máy móc, thiết bị, mô hình;
- Kiểm tra tình trạng hoạt động trước và sau khi di dời;

- Tháo gỡ, đóng gói trước khi di dời và tái lắp đặt sau khi di dời;
- Di dời đến địa điểm mới;
- Bảo trì, sửa chữa (nếu có) sau khi di dời;
- Kiểm tra, chẩn đoán hư hỏng xảy ra sau khi lắp đặt (nếu có) và đề ra phương án sửa chữa. Mọi hư hỏng hoặc tổn thất trong quá trình di dời mà lỗi được xác định nguyên nhân do nhà thầu thì nhà thầu chịu trách nhiệm sửa chữa hoặc bồi hoàn bằng công cụ, dụng cụ, vật tư, hóa chất, thiết bị mới tương đương sau khi được Trường chấp thuận;
- Hiệu chỉnh thiết bị sau khi di dời;
- Cung cấp nhân công thực hiện khảo sát địa điểm nhận hàng và địa điểm trả hàng;
- Cung cấp nhân công thực hiện di dời từ địa điểm nhận hàng đến địa điểm trả hàng theo yêu cầu của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;
- Cung cấp vật tư đóng thùng và các thao tác để bảo vệ thiết bị chuyên dụng;
- Cung cấp xe tải di chuyển từ Hòa Hưng về Tân Nhựt;
- Cung cấp xe cẩu để vận chuyển thiết bị (nếu cần).

• **Lưu ý:** yêu cầu thêm đối với gói thầu số 02 kiểm tra, sao lưu, phục hồi **ĐẢM BẢO** không bị mất dữ liệu video đã ghi hình của Hệ thống Learning Space trong các năm học trước.

3. Vị trí:

- Địa điểm nhận hàng: Tầng 8,9 thuộc Khu C – Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch – Số 01 Dương Quang Trung, P. Hòa Hưng, TP. Hồ Chí Minh (vị trí lắp đặt hiện tại).
- Địa điểm trả hàng: Tầng hầm và các tầng 4,5 Khu D – Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch – Số 567 Nguyễn Cửu Phú, Xã Tân Nhựt, TP. Hồ Chí Minh (vị trí lắp đặt mới).

4. Các đơn vị quan tâm thực hiện khảo sát báo giá theo khối lượng công việc thực tế. Ghi rõ đơn giá cho từng hạng mục công việc cụ thể.

- Liên hệ khảo sát: Bà Trần Hoàng Thùy Nhung, Chuyên viên Phòng Thiết bị - Dự án, số điện thoại: 0824 414 268.
- Yêu cầu nhà thầu tham gia báo giá riêng cho từng gói thầu (gói thầu số 01, gói thầu số 02) thuộc dự toán mua sắm nói trên (không bao gồm các gói tư vấn).

(Đính kèm: Phụ lục 01 Bảng yêu cầu báo giá gói thầu số 01 và Phụ lục 02 Bảng yêu cầu báo giá gói thầu số 02).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HT và các PHT;
- P.CNTT (Đăng Website);
- Lưu: VT, TBDA, TN (02b).

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

Phạm Quốc Dũng

PHỤ LỤC 01

(Đính kèm Công văn số 2899/TĐHYKPNT-TBDA ngày 06 tháng 8 năm 2026
của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

BẢNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

Gói thầu số 01: Thực hiện dịch vụ di dời mô hình, thiết bị chuyên dùng của Trung tâm Kỹ năng và Sáng tạo Mô phỏng Lâm sàng.

STT	DANH MỤC HÀNG HÓA	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ TÍNH	GHI CHÚ
1.	Mô hình bán thân huấn luyện khám tim, phổi	01	Bộ	
2.	Mô hình bệnh nhân hồi sức cấp cứu nam giới	02	Bộ	
3.	Mô hình bệnh nhân hồi sức cấp cứu trẻ em lớn (≥ 5 tuổi)	02	Bộ	
4.	Mô hình bệnh nhân hồi sức cấp cứu trẻ em nhỏ (≤ 2 tuổi)	01	Bộ	
5.	Mô hình huấn luyện ECG 12 kênh có chứng nhồi máu cơ tim	02	Bộ	
6.	Máy siêu âm màu, xách tay (kèm theo xe đẩy máy chính hãng)	01	Bộ	
7.	Máy siêu âm màu Doppler, 4D	01	Bộ	
8.	Mô hình sản phụ	01	Bộ	
9.	Thiết bị huấn luyện kỹ năng nghe tiếng tim, phổi	02	Bộ	(2020 số lượng 01, 2017 số lượng 01)
10.	Mô hình bán thân huấn luyện kỹ năng khám tim, phổi	01	Bộ	
11.	Mô hình thực hành siêu âm sản phụ khoa	01	Bộ	
12.	Mô hình huấn luyện chọc hút dịch màng bụng có hướng dẫn của siêu âm	02	Bộ	
13.	Máy đo độ bão hoà ô-xy máu (monitor)	02	Bộ	
14.	Bộ giả lập tiếng tim nghe tại giường bệnh nhân	03	Bộ	(2020 số lượng 02; 2017 số lượng 01)
15.	Mô hình cánh tay thực hành tiêm trẻ em 1 tuổi	01	Bộ	
16.	Mô hình cánh tay thực hành tiêm trẻ em 5 tuổi	01	Bộ	
17.	Mô hình cánh tay thực hành tiêm trẻ em sơ sinh	01	Bộ	
18.	Mô hình cắt may tăng sinh môn	07	Bộ	

STT	DANH MỤC HÀNG HÓA	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ TÍNH	GHI CHÚ
19.	Mô hình khung chậu nữ (tử cung, vòi trứng, buồng trứng)	05	Bộ	
20.	Mô hình tiêm nội khớp gối	02	Bộ	
21.	Mô hình tiêm nội khớp khuỷu tay	02	Bộ	
22.	Mô hình thực hành cấp cứu lấy dị vật đường thở trẻ em	03	Bộ	
23.	Mô hình thực hành tiêm nội tủy xương trẻ em 1 tuổi	03	Bộ	
24.	Mô hình thực hành tiêm nội tủy xương trẻ em sơ sinh	03	Bộ	
25.	Mô hình thực hành thăm khám hậu môn trực tràng	06	Bộ	(2020 số lượng 03, Hãng SX: Kyoto; 2014 số lượng 03 Hãng sản xuất: Limbs and Things)
26.	Mô hình thực hành thăm khám mắt	06	Bộ	(2020 số lượng 05; 2014 số lượng 01)
27.	Mô hình thực hành thăm khám tai	06	Bộ	(2020 số lượng 05; 2014 số lượng 01)
28.	Giường hồi sức cấp cứu bệnh nhân người lớn điều khiển điện	03	Bộ	(2020 số lượng 02; 2014 số lượng 01)
29.	Giường hồi sức cấp cứu trẻ em	03	Bộ	Italia
30.	Mô hình thực hành quản lý đường thở (CPR, mở khí quản và đặt nội khí quản)	02	Bộ	
31.	Giường bệnh nhân hồi sức tích cực và chăm sóc đặc biệt	01	Bộ	Paramount – Nhật Bản
32.	Monitor theo dõi bệnh nhân (đầu giường mỗi bệnh nhân)	03	Bộ	
33.	Giường vận chuyển bệnh nhân	01	Bộ	Paramount – Nhật Bản
34.	Máy truyền dịch	01	Bộ	
35.	Mô hình thực hành khám thai và xoay thai nhi ngoài tử cung (ECV)	02	Bộ	
36.	Mô hình thực hành khám khung chậu	04	Bộ	
37.	Mô hình khám tử cung buồng trứng	04	Bộ	
38.	Mô hình vùng bụng chậu thăm khám phụ khoa	03	Bộ	
39.	Mô hình thực hành thăm khám âm đạo bằng mỏ vịt	02	Bộ	

STT	DANH MỤC HÀNG HÓA	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ TÍNH	GHI CHÚ
40.	Mô hình soi cổ tử cung kết hợp giải phẫu bệnh	02	Bộ	
41.	Mô hình thực hành thăm khám vú	05	Bộ	
42.	Mô hình thực hành tự thăm khám vú	08	Bộ	(2020 số lượng 05, Hãng SX: Koken; 2017 số lượng 03, Hãng sản xuất: 3B)
43.	Mô hình khung chậu thực hành đỡ sinh (tăng số lượng)	03	Bộ	
44.	Bàn sản khoa đa năng	02	Bộ	(2020 số lượng 01, Hãng sản xuất: Jw medical-Hàn Quốc; 2014 số lượng 01, Hãng SX: TQ)
45.	Bàn khám bệnh nhân có thể điều chỉnh	19	Bộ	
46.	Mô hình sản vùng bụng chậu Susie (thực hành thăm khám thai và đỡ sinh) (tăng số lượng)	03	Bộ	
47.	Mô hình thực hành quản lý đường thở trẻ sơ sinh (CPR + đặt nội khí quản)	02	Bộ	
48.	Mô hình thực hành quản lý đường thở trẻ em (CPR + đặt nội khí quản)	02	Bộ	
49.	Mô hình thực hành thăm khám bụng	05	Bộ	
50.	Hệ thống huấn luyện thăm khám ổ bụng	02	Bộ	
51.	Mô hình thực hành tiêm đa năng (tiêm bắp, tĩnh mạch, dưới da...)	03	Bộ	
52.	Mô hình cánh tay thủ thuật tiêm động mạch	07	Bộ	(2020 số lượng 05, Hãng SX: Nasco; 2017 số lượng 02, Hãng SX: Gaumard)
53.	Mô hình bàn tay trẻ em cho thủ thuật tiêm truyền	02	Bộ	
54.	Mô hình thực hành đo huyết áp cánh tay	03	Bộ	
55.	Mô hình đặt thông tiểu nam	02	Bộ	
56.	Mô hình thực hành hồi sinh tim phổi người lớn bán thân có kiểm soát	09	Bộ	(2020 số lượng 08; 2012 số lượng 01)

STT	DANH MỤC HÀNG HÓA	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ TÍNH	GHI CHÚ
57.	Mô hình thực hành hồi sinh tim phổi trẻ em có kiểm soát	01	Bộ	
58.	Đèn Clar khám Tai Mũi Họng	10	Bộ	
59.	Mô hình huấn luyện đặt đường truyền tĩnh mạch trung tâm từ ngoại vi có hướng dẫn siêu âm	02	Bộ	
60.	Lồng ấp trẻ sơ sinh	01	Bộ	
61.	Trạm khám dấu hiệu sinh tồn treo tường	21	Bộ	(2020 số lượng 19; 2014 số lượng 02)
62.	Ống nghe điện tử Littmann 3200	24	Bộ	(2020 số lượng 20; 2017 số lượng 04)
63.	Thiết bị tạo nhịp tim, rung miu, ECG	01	Bộ	
64.	Mô hình đặt thông tiểu nữ	05	Bộ	(2020 số lượng 02; 2017 số lượng 03)
65.	Mô hình thực hành đặt nội khí quản trẻ em	03	Bộ	
66.	Mô hình cổ ngực huấn luyện kỹ năng đặt CVC	04	Bộ	(2020 số lượng 02; 2014 số lượng 02)
67.	Mô hình thực hành đặt nội khí quản người lớn	03	Bộ	
68.	Máy đo điện tim 6 kênh	01	Bộ	
69.	Bơm tiêm điện	01	Bộ	
70.	Máy sốc điện và tạo nhịp	01	Bộ	
71.	Monitor theo dõi bệnh nhân trung tâm (đặt tại phòng trực trung tâm, kết nối mạng	01	Bộ	
72.	Mô hình thực hành thăm khám thai và nghe tim thai	02	Bộ	
73.	Mô hình thực hành thăm khám khung chậu (có mô phỏng 3D)	01	Bộ	
74.	Xe đẩy dụng cụ và thuốc cấp cứu	07	Bộ	(2020 số lượng 05; 2014 số lượng 02)
75.	Mô hình thực hành nghe tim phổi trẻ em 1 tuổi cơ bản	03	Bộ	
76.	Mô hình thực hành nghe tim phổi trẻ em 5 tuổi cơ bản	03	Bộ	
77.	Mô hình thực hành chọc dò tủy sống người lớn	03	Bộ	(2020 số lượng 01; 2014 số lượng 02)
78.	Mô hình thực hành chọc dò tủy sống trẻ em	01	Bộ	
79.	Mô hình tiêm nội khớp vai	02	Bộ	

STT	DANH MỤC HÀNG HÓA	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ TÍNH	GHI CHÚ
80.	Máy sốc tim tự động (NIHON KOHKEN CARDIOLIFE AED-3100)	01	Bộ	
81.	Mô hình đặt Catheter tĩnh mạch trung tâm có siêu âm	01	Bộ	
82.	Mô hình thực tập CPR trẻ sơ sinh	05	Bộ	
83.	Mô hình thực tập CPR trẻ em 5 tuổi	04	Bộ	
84.	Mô hình thực tập CPR người lớn bán thân	04	Bộ	
85.	Mô hình thực tập quản lý đường thở người lớn	04	Bộ	
86.	Máy tạo oxy gen 7F-5	03	Bộ	
87.	Mô hình chăm sóc trẻ sơ sinh nữ	01	Bộ	
88.	Giường nhũ nhi	01	Bộ	
89.	Bộ treo đầu giường bệnh nhân	02	Bộ	
90.	Bàn cho ăn bệnh nhân	02	Bộ	
91.	Tủ đầu giường bệnh nhân	02	Bộ	
92.	Mô hình chọc dò màng tim, màng phổi	03	Bộ	
93.	Mô hình thực hành thăm khám tiền liệt tuyến	03	Bộ	
94.	Mô hình hồi sinh tim phổi đầu trắng mình xanh	16	Bộ	
95.	Giường JOSONCARE	02	Bộ	
96.	Thiết bị đo và bộ giám sát CPR	01	Bộ	
97.	Bóng Ambu 250, 450, 1500	15	Cái	
98.	Bộ đặt nội khí quản trẻ em	05	Cái	
99.	Bộ đặt nội khí quản người lớn	05	Cái	
100.	Đèn soi mắt	07	Cái	
101.	Đèn soi tai	12	Cái	
102.	Máy đo huyết áp cổ tay	03	Cái	
103.	Đèn Xquang	18	Cái	
104.	Máy phun khí dung trẻ em	02	Cái	
105.	Ống nghe	61	Cái	(Ống nghe đôi số lượng 05, ống nghe đơn số lượng 56)
106.	Máy đo huyết áp người lớn + trẻ em	21	Cái	
107.	Thùng rác (treo xe inox)	07	Cái	
108.	Máy đo huyết áp thủy ngân	12	Cái	
109.	Mâm inox	39	Cái	

STT	DANH MỤC HÀNG HÓA	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ TÍNH	GHI CHÚ
110.	Túi cứu thương	13	Cái	
111.	Rỗ 30x40cm, 40x60cm	46	Cái	
112.	Chén chung	13	Cái	
113.	Hộp gòn inox nhỏ	12	Cái	
114.	Thùng inox	06	Cái	
115.	Hộp inox chữ nhật	02	Cái	
116.	Xe inox lớn, nhỏ	25	Cái	(Xe inox lớn số lượng 04, xe inox nhỏ số lượng 21)
117.	Cáng cứu thương	15	Cái	
118.	Thùng rác y tế	24	Cái	
119.	Cân sức khỏe có thước đo	11	Cái	
120.	Bình oxy	01	Cái	
121.	Máy hút đàm cầm tay	01	Cái	
122.	Cây truyền dịch	06	Cái	
123.	Đèn wood	02	Cái	
124.	Máy Doppler cầm tay	03	Cái	(2024 số lượng 02; 2017 số lượng 01)
125.	Bảng đo thị lực	03	Cái	
126.	Máy đo nồng độ Cholesterol	02	Cái	
127.	Máy đo đường huyết On.call	05	Cái	
128.	Máy đo độ bão hòa Oxy mao mạch	15	Cái	
129.	Phế dung kế có áp lực	03	Cái	
130.	Nhiệt kế đo trán điện tử Omron (MC 720)	11	Cái	
131.	Nhiệt kế điện tử tai - trán Beurer	14	Cái	

Bảng yêu cầu báo giá phụ lục 01 gồm 131 danh mục với tổng số lượng 772 cái/ bộ đặt tại lầu 4, 5 tòa nhà D, trụ sở Tân Nhựt.

PHỤ LỤC 02

(Đính kèm Công văn số 2899/TĐHYKPNT-TBDA ngày 06 tháng 8 năm 2026
của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

BẢNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

Gói thầu số 02: Thực hiện dịch vụ di dời Hệ thống Learning Space của Trung tâm Kỹ năng và Sáng tạo Mô phỏng Lâm sàng

STT	DANH MỤC HÀNG HÓA	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ TÍNH	GHI CHÚ
1.	Hệ thống Learning Space Enterprise	01	Hệ thống	
2.	Hệ thống mô phỏng huấn luyện kỹ năng siêu âm tim qua thành ngực và qua nội soi thực quản	01	Bộ	
3.	Hệ thống mô phỏng phẫu thuật nội soi ổ bụng LAPAROSCOPY	01	Bộ	
4.	Mô hình huấn luyện kỹ năng nội soi đại tràng, dạ dày, phế quản	01	Bộ	
5.	Thiết bị mô phỏng 3D can thiệp nội mạch	01	Bộ	
6.	Máy siêu âm cầm tay có đầu dò kép	03	Cái	
7.	Hệ thống mô hình huấn luyện thực hành phẫu thuật và chăm sóc sau mổ	01	Bộ	
8.	Mô hình huấn luyện kỹ năng siêu âm tim chấn thương	01	Bộ	
9.	Máy đo điện tim 6 kênh	01	Cái	
10.	Mô hình huấn luyện kỹ năng siêu âm ổ bụng	01	Bộ	
11.	Mô hình huấn luyện kỹ năng chọc dịch màng tim - Màng phổi có hướng dẫn siêu âm	01	Bộ	

Bảng yêu cầu báo giá phụ lục 02 gồm 11 danh mục trong đó gồm có 01 hệ thống (tủ Server đặt tại tầng trệt tòa nhà A, 03 phòng OSCE có phần mềm Learning Space đặt tại tầng 4 tòa nhà D, trụ sở Tân Nhựt) và 12 mô hình /thiết bị đặt tại tầng 4, 5 tòa nhà D, trụ sở Tân Nhựt.